

Tìm hiểu giá trị văn học trong tài liệu giảng dạy Tiếng Anh

Trần Thị Nga*, Lê Thị Hoàn

*Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội,
Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận bài: 10 tháng 7 năm 2011, Nhận bài sau thẩm định: 25 tháng 12 năm 2011

Nhận đăng: 1 tháng 3 năm 2012

Tóm tắt: Bài viết đặt trọng tâm tìm hiểu những giá trị văn học trong giáo trình giảng dạy ngoại ngữ nói chung và giảng dạy tiếng Anh nói riêng. Đây là một trong những nguồn tài liệu phong phú mà giáo viên có thể sử dụng để tăng cường và phát triển kiến thức cũng như kỹ năng cho người học. Hiện nay, việc đưa các ngữ liệu văn học vào giáo trình giảng dạy tiếng Anh là một xu hướng phổ biến. Các tác phẩm hoặc trích lược tác phẩm văn học luôn chứa đựng những giá trị về văn hóa, ngôn ngữ lớn lao và là ngữ liệu lý thú phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cho sinh viên. Để minh họa, bài viết tiến hành phân tích một trích lược tác phẩm văn học trong giáo trình dạy ngoại ngữ nhìn từ góc độ giá trị văn hóa và ngôn ngữ. Cuối cùng, bài viết cũng đưa ra một số tiêu chí giúp giáo viên có thể chọn lựa những tác phẩm văn học phù hợp với đối tượng giảng dạy của mình.

Từ khóa: văn học, văn hóa, nét văn hóa, yếu tố ngôn ngữ.

1. Đặt vấn đề

Sự thành công trong việc học ngoại ngữ bị chi phối bởi rất nhiều yếu tố khác nhau và một yếu tố vô cùng quan trọng là giáo trình giảng dạy ngoại ngữ. Trong những giáo trình ngoại ngữ hiện nay, chúng ta thường thấy xuất hiện một số tác phẩm hoặc trích lược các tác phẩm văn học. Vì sao các tác giả thường đưa vào giáo trình những ngữ liệu văn học? Câu hỏi này đã gợi mở cho chúng tôi tiến hành nghiên cứu những giá trị văn học trong tài liệu dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng. Nếu biết sử dụng tốt những ngữ liệu văn học

trong giáo trình sẽ rất hữu ích cho người dạy để triển khai các hoạt động đa dạng cả trên lớp học cũng như ngoài lớp học nhằm thúc đẩy quá trình học tập và nâng cao hiệu quả giảng dạy.

2. Tổng quan

2.1 Một số định nghĩa cơ bản

Dưới đây là một số định nghĩa về các khái niệm cơ bản được sử dụng trong nghiên cứu này.

Thuật ngữ *văn học*, theo Moody [1, tr.19] là “sự sáng tạo nên những tác phẩm nghệ thuật bằng ngôn ngữ và những tác phẩm nghệ thuật ấy được sử dụng phục vụ cho mọi nhu cầu giao tiếp của con người, cho cá nhân hay tập thể,

* Tác giả liên hệ. ĐT: 84-4-37628031
Email: trannga51@yahoo.com

bằng lời nói hay văn bản thông qua ngôn ngữ”. Từ định nghĩa này, Moody đã liệt kê những tác phẩm văn học dưới nhiều hình thức khác nhau như: thơ ca, kịch, bi kịch, hài kịch, truyện dân gian, thần thoại, truyện ngắn, và tiểu thuyết.

Với thuật ngữ *văn hóa*, Brown [2, tr.164] định nghĩa như sau: văn hóa là “ý tưởng, phong tục tập quán, kỹ năng, mỹ nghệ, và công cụ biểu thị đặc trưng của một nhóm người trong một thời kỳ nhất định nào đó.” Văn hóa không chỉ bó gọn trong những thành phần cấu thành mà còn là một hệ thống liên kết các thành phần cấu thành nên nó và chi phối hành vi con người.

Giá trị văn hóa

Ngôn ngữ phản ánh văn hoá. Và do đó, ngôn ngữ của thứ tiếng mình đang học phản ánh nền văn hoá của những người nói tiếng đó. Chính vì vậy mà giữa văn hoá và ngôn ngữ có mối quan hệ rất khăng khít. Brown [2, tr.165] cho rằng "Ngôn ngữ là một phần của văn hoá và văn hoá cũng chính là một phần của ngôn ngữ. Hai thứ đó hoà quyện vào nhau tới mức người ta không thể tách chúng ra mà lại không làm mất đi ý nghĩa hoặc của ngôn ngữ hoặc của văn hoá". Nhiều nhà giáo dục học và ngôn ngữ học khác như Du [3], Marckwardt [4], Stern [5], Gwin [6], Truitt [7], Le Thi Anh Phuong [8], Tran Thi Nga [9], Nault [10], và Nguyen Thi Thom Thom [11] đều có cùng quan điểm với Brown [2] khi đề cập tới mối quan hệ khăng khít giữa văn hoá và ngôn ngữ. Rõ ràng rằng việc học ngôn ngữ thứ hai sau tiếng mẹ đẻ chính là hiểu biết thêm về một nền văn hoá mới.

Một trong những nguồn tài liệu chứa đựng nhiều giá trị văn hóa chính là văn học. Du [3, tr.24] cho rằng văn học “là một phương tiện rất có giá trị để nắm bắt được văn hóa. Văn học có một giá trị đặc biệt đối với một nền văn hóa vì nó hướng con người ta liên kết tới vô vàn

những kinh nghiệm trong cuộc sống [12]. Sage [13] cũng có đồng quan điểm với Stern [5] khi nhà nghiên cứu này nhận thấy những giá trị văn hóa tiềm ẩn và xuyên suốt trong văn học bởi nó cung cấp một bối cảnh văn hóa đa dạng và đầy đủ. Carter và Long [14, tr.3] coi văn học như một phương tiện “Diễn đạt những ý tưởng và tình cảm có ý nghĩa nhất của con người”.

Chính vì vậy, theo Allen và Valette [15], việc đưa các ngữ liệu văn học vào giảng dạy ngoại ngữ sẽ tạo ra cơ hội thích hợp để người học khám phá những nét văn hóa của con người thuộc một nền văn hóa có thứ tiếng họ đang học. Chính vì ngôn ngữ và văn hóa có mối quan hệ khăng khít như vậy nên trong việc giảng dạy ngoại ngữ, cần tạo điều kiện cho sinh viên đến với nền văn hóa của ngôn ngữ mình đang học thông qua các tác phẩm văn học bởi nền văn hóa ấy được phản ánh trong các tác phẩm văn học.

2.2 Giá trị ngôn ngữ

Ngoài giá trị văn hoá, các tác phẩm văn học còn rất hữu ích trong việc tạo điều kiện để phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cho người học. Có được điều này là vì văn học tự bản thân nó đã phản ánh các cách thức giao tiếp khác nhau trong cuộc sống; tự nó là kho tàng giàu có về từ vựng và về cách thể hiện ngôn ngữ phong phú. Chính vì đặc điểm này mà các giáo trình ngoại ngữ, đặc biệt giáo trình tiếng Anh có nhiều các ngữ liệu văn học. Nhiều nhà ngôn ngữ học như Slater [16], Spack [17], McKay [18], Marckwardt [4], Gwin [6], Widdowson [19], Zughoul [20], John [21], Du [3], và Krsul [22] cho rằng nếu ta đưa các tác phẩm văn học vào giảng dạy ngoại ngữ thì sẽ tạo cơ hội thúc đẩy quá trình phát triển ngôn ngữ của người học.

Trong thực tế nhiều nhà biên soạn giáo trình đã trích dẫn một số tác phẩm văn học để bổ sung và làm phong phú thêm nguồn tài liệu

giảng dạy. Qua đây người học có được điều kiện tiếp cận với ngôn ngữ thực. Ví dụ trong giáo trình dạy đọc *Milestones* của Saitz và Kopec [23], các tác giả có đưa một truyện ngắn "Fear" của nhà văn Mỹ Gordon Lish. Trong các giáo trình khác như *New Headway* của Soars [24] hoặc *Lifelines* của Hutchinson [25], các tác giả cũng có sử dụng truyện của các nhà văn làm ngữ liệu giảng dạy ngôn ngữ. Đặc biệt Roberts [26] đã tập hợp thơ và văn xuôi làm toàn bộ ngữ liệu cho giảng dạy tiếng Anh trong giáo trình *The Roberts English Series: a Linguistics Program*. Những nhà giáo dục học khác như Walker [27], Wells và Walker [28], Truitt [7], Baurain [29] đã đưa thơ ca và kịch vào tiết dạy tiếng Anh để nhằm luyện ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp. Điều này đã chứng tỏ lợi ích của việc lấy các tài liệu từ kho tàng văn học vào giảng dạy và học tiếng nước ngoài.

Gwin [6] đã tổng kết những giá trị về ngôn ngữ của văn học khi đưa vào giáo trình giảng dạy ngoại ngữ như sau. Các tác phẩm văn học:

- là ngữ liệu ngôn ngữ đầu vào lý thú và đầy ý nghĩa;
- trọng tâm cho hoạt động sản sinh ngôn ngữ đầu ra thông qua hoạt động viết và bàn luận;
- là những trải nghiệm thực tiễn cho sinh viên khi họ đọc những dạng thức bài đọc mà họ có thể sẽ gặp trong các khóa học hàn lâm;
- là cách thức hữu hiệu để hiểu những nét phức tạp và tinh tế cần có trong sự sáng tạo về lối sử dụng văn phong.

3. Nghiên cứu

Nghiên cứu này đặt ra ba mục tiêu chính sau đây:

(1) Tìm hiểu những giá trị của văn học trong giảng dạy ngoại ngữ: giá trị văn hóa và giá trị ngôn ngữ.

(2) Tìm hiểu những nét văn hóa và ngôn ngữ trong ngữ liệu văn học được đưa vào một số giáo trình giảng dạy tiếng Anh cơ sở cho sinh viên không chuyên ngữ.

(3) Đề xuất một số tiêu chí giúp giáo viên ngoại ngữ lựa chọn những tác phẩm văn học phù hợp khi đưa vào lớp học nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh.

Nghiên cứu được thực hiện theo các bước sau:

- Tổng quan tài liệu để tìm hiểu vai trò của văn học trong giảng dạy ngoại ngữ.

- Khảo sát ngữ liệu: Ngữ liệu được khảo sát từ 2 bộ giáo trình: *New Headway* (3 quyển từ *Elementary* đến *Intermediate*) và *LifeLines* (3 quyển từ *Elementary* đến *Intermediate*) để tìm hiểu những nét văn hóa và ngôn ngữ.

- Phân tích một trích lược tác phẩm văn học trong giáo trình dưới góc độ giá trị văn hóa và ngôn ngữ.

Kết quả và bàn luận

Ngữ liệu văn học trong giáo trình

Đề thuận tiện cho việc tổng hợp số liệu vào bảng biểu, các giáo trình được viết tắt như sau:

- *New Headway: Elementary Student's Book*. (Viết tắt: NHE)

- *New Headway: Pre-Intermediate Student's Book*. (Viết tắt: NHP)

- *New Headway: Intermediate Student's Book*. (Viết tắt: NHI)

- *LifeLines Elementary Student's Book*. (Viết tắt: LE)

- *LifeLines Pre-Intermediate Student's Book*. (Viết tắt: LP)

- *LifeLines Intermediate Student's Book*. (Viết tắt: LI)

Sau đây là kết quả khảo sát về các ngữ liệu văn học được đưa vào giáo trình giảng dạy tiếng Anh (xem Bảng 1).

Bảng 1. Các ngữ liệu văn học trong giáo trình *New Headway* và *Lifelines*

Giáo trình	Số Bài (units)	Thơ ca	Truyện	Khác	Tổng	Ghi chú
NHE	14	2	1	0	3	Units 11, 13, 14
NHP	14	2	4	1	7	Units 3, 5, 10, 12, 14
NHI	12	2	0	1	3	Units 3, 12
LE	14	3	0	0	3	Units Extension 3&4, 7&8, 11&12
LP	14	2	3	0	5	Units 4, 5, 7, 13, 14
LI	14	1	1	3	5	Units 7, 9, 13, 14
Cộng	82	12	9	5	26	22 units

Trong tổng số 82 bài học của cả 2 bộ giáo trình *New Headway* và *Lifelines* thì có 22 bài (chiếm tỷ lệ 26,8 %) có ngữ liệu văn học để hỗ trợ và củng cố các kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ sinh viên đã được học trong bài. Xét riêng trên tổng số 40 bài học của 3 quyển giáo trình *New Headway* thì có 10 bài (chiếm tỷ lệ 25 %) có ngữ liệu văn học, trong khi đó trên tổng số 42 bài học của 3 quyển giáo trình *Lifelines* thì có 12 bài (chiếm tỷ lệ 28,6 %) có ngữ liệu văn học. Như vậy hai bộ giáo trình: *New Headway* và *Lifelines* có tỉ lệ phần trăm tương tự về những ngữ liệu văn học. Có thể nói rằng các tác giả biên soạn giáo trình đã có những quan điểm thống nhất trong việc sử dụng các tác phẩm hoặc trích lược tác phẩm văn học để phục vụ cho mục đích giảng dạy nhằm hỗ trợ và củng cố các kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ sinh viên đã được học trong bài.

Một điểm rõ nét nữa là tất cả các ngữ liệu văn học trong bộ giáo trình *New Headway* đều được sắp xếp sau phần giới thiệu ngôn ngữ

trọng tâm của bài học (presentation of new language items). Các tác phẩm thơ ca được sắp xếp vào cuối bài.

Cũng tương tự như vậy, tất cả các ngữ liệu văn học trong bộ giáo trình *Lifelines* cũng được bố trí sắp xếp sau phần giới thiệu ngôn ngữ trọng tâm của bài học (presentation of new language items). Các tác phẩm thơ ca đều sắp xếp vào cuối bài.

Có thể nói rằng, các giáo trình, qua việc sử dụng những trích lược văn học làm ngữ liệu ngôn ngữ đầu vào để giảng dạy tiếng Anh đã nhấn mạnh vai trò quan trọng của văn học trong việc tăng cường sự hiểu biết về văn hóa và củng cố cũng như phát triển các kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ cho người học.

Nét văn hóa trong ngữ liệu văn học

Trong bài báo này chúng tôi cho rằng bất cứ một chi tiết nào có liên quan đến văn hóa hoặc thể hiện được đặc điểm văn hóa sẽ được coi như nét văn hóa. Để thấy được giá trị văn hóa

trong các ngữ liệu văn học, chúng ta hãy xem xét những nét văn hóa được thể hiện trong Bảng 2 dưới đây.

Bảng 2. Giá trị văn hóa trong giáo trình *New Headway* và *Lifelines*

Giáo trình	Ngữ liệu văn học	Nét văn hóa
NHE	3	18
NHP	5	45
NHI	3	21
LE	3	17
LP	5	48
LI	5	58
Tổng	24	207

Qua các con số trong Bảng 2, chúng ta nhận thấy toàn bộ ngữ liệu văn học trong giáo trình mang đậm màu sắc văn hóa. Trong tổng số 24 tác phẩm hoặc trích lược tác phẩm văn học trong cả 2 bộ giáo trình (6 quyển sách) thì có tới 207 nét văn hóa. Rõ ràng nếu chúng ta cung cấp cho sinh viên ngữ liệu văn học thì lợi ích sẽ không chỉ nằm ở chỗ họ học được ngôn ngữ mà còn học được những nét văn hóa tồn tại và tiềm ẩn trong những ngữ liệu văn học ấy. Một khi làm quen và nắm bắt được những nét văn hóa thì người học cũng sẽ thấy bài học dễ hiểu hơn vì nó chính là biểu hiện của lối tư duy, suy nghĩ, cách thức giải quyết vấn đề, lối ứng xử và lối sống của con người thuộc nền văn hóa mà mình đang học ngôn ngữ của họ.

Giá trị văn hóa trong truyện ngắn “Chuyện về hai anh em lặng thinh” của Arnold Bennet (*The Tale of two Silent Brothers*)

Để minh họa cho những giá trị văn hóa trong ngữ liệu văn học được đưa vào giáo trình giảng dạy ngoại ngữ, nghiên cứu này tiến hành

phân tích trích lược truyện ngắn trong giáo trình *New Headway – Pre-Intermediate* (Second Edition, bài 14, tr.114-115). Những nét văn hóa được thể hiện như sau:

- Xung khắc và bất hòa trong gia đình thường xảy ra và các thành viên trong cùng gia đình có thể sẽ không nói chuyện với nhau. Tuy nhiên họ vẫn phải giao tiếp và cách thức giao tiếp của họ là thông qua ngôn ngữ viết.

“They lived together, they ate meal together but they never spoke a single word to each other. They hadn’t spoken to each other for ten years, ever since they had had a quarrel. Whenever they wanted to communicate they wrote notes.”

(Sau một trận cãi nhau, hai anh em John và Robert, cách nhau 3 tuổi, sống cùng trong một nhà không nói chuyện với nhau trong mười năm liền. Mỗi khi cần giao tiếp, hai anh em dùng mảnh giấy để viết.)

- Khi một người sắp sửa từ biệt cõi đời, họ thường để lại di chúc tại chỗ luật sư của mình và di chúc ấy chỉ được tiết lộ cho những người có liên quan sau khi họ đã chết.

“I’ve come to tell you about your sister’s will. Did you know that she had left a will?”

(Ông Powell Liversage, là luật sư, cũng là người bạn của hai anh em John và Robert đến để thông báo rằng chị ruột của họ có để lại di chúc.)

- Vấn đề mà hai anh em quan tâm đầu tiên là chị của họ để lại bao nhiêu tiền.

“How much did she leave?”

(Câu hỏi đầu tiên sau khi biết chị mình có để lại di chúc là chị để lại bao nhiêu tiền.)

- Người chị khiển trách các em mình về lối ứng xử và về sự thiếu công bằng với cô Annie.

“You have both behaved very stupidly. I have never understood why you quarrelled about Annie Emery.”

(Hai anh em cùng yêu cô Annie và cãi vã xô xát nhau. Kết quả là họ không nói chuyện với nhau. Cách xử sự như vậy làm người chị rất tức giận.)

- Người chị có cách thưởng và trừng phạt hai em mình nhằm mong muốn bù đắp phần nào cho Annie.

“So John, if you marry Annie, I’ll give all my money to you. And Robert, if you marry her, I’ll give it to you. And, if neither of you marries her, all my money will go to Annie, herself.”

(Đây cũng là cách thể hiện sự cảm thông của một người phụ nữ đối với Annie và từ sự cảm thông dẫn đến quyết định thưởng - phạt nhằm bù lại những mất mát mà cô Annie đã phải chịu đựng.)

- Khi thông tin đã được tiết lộ thì sự trì trệ hoặc chậm trễ sẽ không đem lại kết quả gì tốt.

“The next evening John went round to Annie’s house. Powell Liversage was just leaving when he arrived.”

(Mãi tận tối hôm sau John mới đến nhà Annie. Ông Powell Liversage đã đến trước John và lúc đó đang chuẩn bị ra về.)

- Khi thấy tuổi xuân của mình đã trôi đi vì mòn mỏi đợi chờ một trong hai anh em John và Robert, cô Annie đã rất hận và mong muốn trả thù bằng việc nhận lời kết hôn với ông Powell Liversage.

“And Annie? Well, she got her revenge and now she’s very happily married.”

(Annie đã trả thù lấy John và đã lấy người khác như là một sự trả thù.)

- Câu chuyện vẽ lên bức tranh về một xã hội bị đồng tiền chi phối.

“The next evening John went round to Annie’s house. Powell Liversage was just leaving when he arrived.”

“So in the end neither brother married Annie. They are still bachelors to this day.”

“And Annie? Well, she got her revenge and now she’s very happily married.”

(Powell Liversage khi đọc di chúc đã biết về khoản tiền theo di chúc 12.000 bảng Anh sẽ thuộc về cô Annie nếu cả hai anh em John và Robert không lấy Annie. Và thế là Powell Liversage đã đến trước để cầu hôn Annie. Còn Annie vì muốn trả thù nên đã nhận lời lấy Powell Liversage.)

Ngoài những lời văn trong câu chuyện ra, hai bức tranh minh họa cũng có thể nói thêm một số nét văn hóa của người Anh: trang trí căn phòng, những đồ ăn thức uống sau bữa tối v.v.

Với những bài học như thế này, sinh viên sẽ bị cuốn hút vào câu chuyện. Các tình huống trong truyện đã đưa người đọc đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Kết cục của câu chuyện là một ngạc nhiên gây bất ngờ nhất đối với người đọc.

Với những nét văn hóa thể hiện qua câu chuyện, người học sẽ dần nắm bắt được và am hiểu rõ hơn về nền văn hóa của người bản ngữ. Chính vì các ngữ liệu văn học đa dạng và cuốn hút người đọc mà nó sẽ giúp kích thích lòng say mê học tập của sinh viên.

Gía trị ngôn ngữ trong giáo trình

Tất cả mọi tác phẩm văn học hoặc các ngữ liệu văn học trong các giáo trình đều có những giá trị ngôn ngữ lớn lao. Mỗi một từ, cụm từ, mỗi một câu và mỗi một đơn vị giao tiếp ở mức độ trên câu đều mang những giá trị ngôn ngữ.

Tuy nhiên nghiên cứu này chỉ tập trung phân tích các yếu tố ngôn ngữ được sử dụng phục vụ cho mục đích bài giảng cụ thể của buổi

học. Ví dụ nếu trọng tâm bài giảng là học cách chuyển từ lối nói trực tiếp sang lối nói gián tiếp thì nghiên cứu xem xét xem tác phẩm văn học

có bao nhiêu yếu tố ngôn ngữ có thể sử dụng để phục vụ cho mục đích bài giảng này. Kết quả được thể hiện ở Bảng 3 dưới đây.

Bảng 3. Giá trị ngôn ngữ trong giáo trình *New Headway* và *Lifelines*

Giáo trình	Trọng tâm bài giảng	Yếu tố ngôn ngữ	Ghi chú
NHE	11	10	Không có câu hỏi “Whose” (Unit 11)
NHP	11	11	
NHI	8	8	Mức độ cao hơn
LE	11	8	Không có “Have/ has got”; “can” (Unit Ext. 3&4), “There is/are” (Unit Ext.7&8)
LP	18	18	
LI	16	15	Không có “agreeing” và “disagreeing” (Unit 9)
Tổng	75	70	

Ở đây chúng ta có thể thấy rằng các ngữ liệu văn học trong giáo trình chính luôn chứa đựng những nét ngôn ngữ phục vụ cho mục đích của bài giảng. Sở dĩ tỉ lệ về những nét ngôn ngữ so với các trọng tâm bài giảng không đạt được 100 % là vì khi các tác giả sử dụng những tác phẩm hoặc trích lược tác phẩm văn học, đặc biệt là thơ ca thì không phải lúc nào chúng cũng có đầy đủ các cấu trúc như trong bài học. Tuy nhiên, khi sử dụng, đặc biệt với thơ ca, những yếu tố về trọng âm, ngữ điệu, nhịp điệu trong thơ ca là những nét thiết yếu giúp cho người học ngoại ngữ phát triển khẩu ngữ và nói năng trôi chảy. Đây cũng là trọng tâm chung của mọi bài giảng.

Giá trị ngôn ngữ trong truyện ngắn “Chuyện về hai anh em lặng thinh” của Arnold Bennet (*The Tale of two Silent Brothers*)

Trong truyện này, giáo viên có thể sử dụng một số cấu trúc ngữ pháp tăng cường luyện cho

sinh viên. Trọng tâm của bài 14 trong giáo trình *New Headway – Pre-Intermediate* (Second Edition, tr.114-115) là giới thiệu thời quá khứ hoàn thành, lối nói gián tiếp và từ biệt.

- Thời quá khứ hoàn thành
- + “They *had never married* ...”
- + “They *hadn’t spoken* to each other for ten years, ever since they *had had* a quarrel.”
- + “... their older sister, Mary, *had recently died*.”
- + “He *had been* to school with the brothers and ...”
- + “Did you know that she *had left* a will?”
- + “... both John and Robert *had been* in love with her.”
- + “They *had had* a violent quarrel ...”
- + “Afterwards they *had* both *wanted* to make up and be friends again but by this time they *had stopped* speaking to each other, so

neither of them learned that the other *had decided* not to marry Annie.”

(Thời quá khứ hoàn thành được thể hiện qua *had never married, hadn't spoken, had had, had recently died, had been, had left, had both wanted, had stopped, had decided*.)

- Lỗi nói gián tiếp

+ “John wrote: I don't know. He phoned and *said he wanted to see us*.”

Trong truyện có rất nhiều tình huống để giáo viên khai thác từ lỗi nói trực tiếp sang gián tiếp và ngược lại:

+ “How are you, Powell?” asked Robert.

“Very well,” he replied. I've come to tell you about your sister's will. Did you know that she had left a will?”

+ “No,” answered John and Robert together. “How much did she leave?”

+ “12,000 pounds. But let me read you the will.”

Toàn bộ bức thư của Phần hai (*Last Will and Testament of Mary Hessian*) đều có thể sử dụng phục vụ cho mục đích bài giảng: cho sinh viên luyện tập chuyển từ lỗi nói trực tiếp sang lỗi nói gián tiếp.

4. Kết luận và khuyến nghị

Kết quả của nghiên cứu được tóm tắt như sau:

(1) Việc đưa các ngữ liệu văn học vào giáo trình giảng dạy tiếng Anh là xu hướng khá phổ biến. Các ngữ liệu văn học đều được bố cục sau những phần giới thiệu về trọng tâm bài học. Mục đích nhằm luyện bổ trợ cho các kiến thức và kỹ năng được dạy trong bài.

(2) Các tác phẩm hoặc trích lược tác phẩm văn học đưa vào sử dụng đều chứa đựng nhiều giá trị văn hóa. Như vậy giúp người học tăng cường hiểu biết về một nền văn hóa mới và tránh được sốc văn hóa.

(3) Các tác phẩm hoặc trích lược tác phẩm văn học đều chứa đựng những giá trị ngôn ngữ và được sử dụng để phục vụ cho mục đích bài giảng. Qua đó tăng cường củng cố kỹ năng ngôn ngữ một cách lâu bền cho người học.

Để có thể sử dụng hữu hiệu hơn những tác phẩm văn học nhằm nâng cao chất lượng giờ giảng, chúng ta cần lưu ý tới một số điểm sau:

- Cần chú ý tới tính thích hợp của các tác phẩm văn học. Khi lựa chọn các tài liệu phụ trợ, chúng ta cần chú ý sử dụng những tác phẩm thích hợp với trình độ người học. Những đặc điểm như từ vựng, ngữ pháp, văn phong, v.v. cần được xem xét cẩn thận. Đối với những trường hợp khi ngữ liệu văn học không phù hợp, giáo viên có thể thay thế bằng trích lược văn học khác cho phù hợp hơn.

- Khi giảng dạy, cần lưu ý sinh viên một số nét văn hóa xa lạ để tránh hiểu lầm hoặc hiểu không đúng nội dung bài.

- Khi sử dụng các ngữ liệu văn học, giáo viên chú ý xem xét tới những yếu tố ngôn ngữ cần khai thác để phục vụ tốt nhất cho nội dung bài giảng của mình. Không nhất thiết sử dụng mọi cấu trúc trong bài mà chỉ cần chú ý vào một số cấu trúc cũng như từ vựng, tránh tình trạng quá tải, dẫn đến sự nhầm lẫn cho sinh viên.

- Khi lựa chọn cũng nên lưu ý tới yếu tố gây cảm hứng và lý thú liên quan tới thể loại văn học. Đây là điều quan trọng kích thích ham muốn học tập của sinh viên. Sự thành công của bài giảng cũng phụ thuộc vào yếu tố này.

- Nghiên cứu này mở ra hướng nghiên cứu về những vấn đề liên quan tới văn học trong giảng dạy ngoại ngữ, chẳng hạn như những ảnh hưởng của văn học trong việc phát triển các kỹ năng giao tiếp. Đó là một trong những mục tiêu mà trong phạm vi nghiên cứu này chúng tôi chưa có điều kiện thực hiện.

Tài liệu tham khảo

- [1] Moody, H. L., "Approaches to the study of literature: a practitioner's view" in C. J. Brumfit (ed.), *Teaching Literature Overseas: Language-based Approaches*, Pergamon, Oxford, 1983.
- [2] Brown, H. D., *Principles of Language Learning and Teaching*, Prentice Hall Regents, N. J., Englewood Cliffs, 1994.
- [3] Du, R., Literature in English: an integral part of the EFL curriculum, *English Teaching Forum*, 24, 4 (1986) 23.
- [4] Marckwardt, A. H., *The Place of Literature in the Teaching of English as a Second or Foreign Language*, The University Press of Hawaii, Honolulu, 1978.
- [5] Stern, S. L., Expanded dimensions to literature in ESL/EFL: an integrated approach, *English Teaching Forum* 25, 4 (1987) 47.
- [6] Gwin, T., "Language skills through literature, *English Teaching Forum* 28, 3 (1990) 10.
- [7] Truitt, T., Bringing English to life, *Teacher's Edition* 8 (2002) 8.
- [8] Le Thi Anh Phuong, Entering the Garden of love, *Teacher's Edition* 11 (2003) 40.
- [9] Tran Thi Nga, Teaching Maugham's 'The Luncheon', *Teacher's Edition* 12 (2003) 50.
- [10] Nault, D., Using world literatures to promote intercultural competence in Asean EFL learners, *The Asean EFL Journal Quarterly* 8, 2 (2006) 132.
- [11] Nguyen Thi Thom Thom, Using literary texts in ELT, Paper presented at the 5th National VTTN English Language Teaching Conference: *Challenges and Change in English Language Teaching*. British Council, Vietnam, Hanoi, January, 2009.
- [12] Gajdusek, L., "Toward wider use of literature in ESL: why and how." *TESOL Quarterly* 22 (1988) 227.
- [13] Sage, H., *Incorporating Literature in ESL Instruction*, Prentice Hall, Englewood Cliffs, 1987.
- [14] Carter, R., and Long, M. N. *Teaching Literature*, Longman, N. Y., 1991.
- [15] Allen, E. D., and Valette, R. M. *Classroom Techniques: Foreign Languages and English as a Second Language*, Harcourt Brace Jovanovich, INC., N. Y., 1977.
- [16] Slater, S., Being more adventurous with literature in ESL classroom, *Prospect* 3, 3 (1988). 325.
- [17] Spack, R., Literature, reading, writing, and ESL: bridging the gaps, *TESOL Quarterly* 19, 4 (1985) 703.
- [18] McKay, S., Literature in the ESL classroom, *TESOL Quarterly* 16 (1982) 529.
- [19] Widdowson, H. D., *Stylistics and the Teaching of Literature*, Longman, London, 1984.
- [20] Zughoul, M. R., English departments in Third world Universities: language, linguistics, or literature, *English Teaching Forum* 24, 4 (1986) 10.
- [21] John, J., Language versus literature in University English Departments, *English Teaching Forum* 24, 4 (1986) 18.
- [22] Krsul, L., Teaching literature at the University level, *English Teaching Forum* 24, 2 (1986) 9.
- [23] Saitz, R. L., and Kopec, J. M. *Milestones*. Little, Brown and Company, Boston, 1987.
- [24] Soars, L. and Soars, J., *New Headway: Elementary Student's Book* (The New Edition), Oxford University Press, Oxford, 2003.
- *New Headway: Pre-Intermediate Student's Book* (The New Edition), Oxford University Press, Oxford, 2005.
- *New Headway: Intermediate Student's Book* (The New Edition), Oxford University Press, Oxford, 2005.
- [25] Hutchinson, T., *LifeLines Elementary Student's Book*, Oxford University Press, Oxford, 1999.
- *LifeLines Pre-Intermediate Student's Book*, Oxford University Press, Oxford, 1997.
- *LifeLines Intermediate Student's Book*, Oxford University Press, Oxford, 1999.
- [26] Roberts, P., *The Roberts English Series: a Linguistics Program*, Harcourt, Brace & World, Inc., New York, 1966.
- [27] Walker, L., Creative ideas for the TESOL classroom, *Teacher's Edition*, 5 (2001) 8.
- [28] Wells, J. and Walker, L., Songs in the TEFL classroom, *Teacher's Edition*, 5 (2001) 38.
- [29] Baurain, B., Family - Lesson File, *Teacher's Edition* 8 (2002) 40.

In search of literature values in English-teaching core textbooks

Tran Thi Nga, Le Thi Hoan

*University of Foreign Languages and International Studies, Vietnam National University, Hanoi,
Pham Van Dong street, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

This paper is an attempt to explore the values of literature incorporated in the core textbooks currently used to teach foreign languages in general, and English in particular. Literature is an abundant resource for language input that the teacher, in teaching situations, can exploit so as to develop and consolidate students' knowledge as well as language skills. It is now a common trend to include literary works in the English textbooks. Literary works offer a variety of cultural and linguistic insights. Therefore, they play an important role in enhancing learners' cultural knowledge and developing their language skills. To illustrate this, the study analyses a piece of literary text in an English-teaching material in light of cultural and linguistic values. Guidelines for choosing suitable literary works are also suggested in the paper.

Key words: literature, culture, cultural characteristics, linguistic items.